

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

Trang

<i>Trang phụ bìa</i>	
<i>Lời cam đoan</i>	
<i>Mục lục</i>	
MỞ ĐẦU	1
Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VỀ KHỦNG BỐ QUỐC TẾ	7
1.1 Tình hình, đặc điểm tội phạm khủng bố	7
1.1.1. Nguồn gốc sản sinh chủ nghĩa khủng bố và nguyên nhân lan rộng	7
1.1.2. Một số tình hình đặc điểm của chủ nghĩa khủng bố đương đại	10
1.2. Khái niệm khủng bố	13
1.2.1. Một số khái niệm về khủng bố của một số quốc gia điển hình	13
1.2.2. Khái niệm chung về khủng bố quốc tế của tác giả	16
1.3. Khái niệm chống khủng bố	17
1.3.1. Biện pháp đấu tranh và một số nguyên tắc đấu tranh chống khủng bố	17
1.3.2. Hợp tác quốc tế trong đấu tranh chống khủng bố quốc tế	21
1.3.3. Phát huy vai trò chủ đạo của Liên hợp quốc trong cuộc đấu tranh chống ckhủng bố	22
1.3.4. Khái niệm chống khủng bố của tác giả	24
1.4. Khủng bố hàng không quốc tế	24
1.4.1. Một số vụ khủng bố hàng không quốc tế điển hình	24
1.4.2. Sự kiện 11/9 và những nguyên nhân sâu xa của nó	25
1.4.3. Hậu quả, tác hại của khủng bố hàng không quốc tế	27
1.4.4. Vai trò của chống khủng bố hàng không quốc tế	28
1.5. Các đặc điểm của tội phạm khủng bố hàng không quốc tế	30
1.5.1. Kế hoạch tấn công được chuyên nghiệp hóa	30
1.5.2. Liên kết các tổ chức khủng bố ngày càng chặt chẽ hơn	31
1.5.3. Phương thức tấn công đa dạng hơn	31
1.5.4. Thủ đoạn tấn công đơn giản hơn	31
1.5.5. Một số phương pháp tiến hành khủng bố hàng không quốc tế	32
1.6. Cơ sở pháp lý quốc tế về chống khủng bố hàng không quốc tế	33
1.6.1. Công ước đa phương về các tội phạm và một số hành vi khác thực hiện trên tàu bay năm 1963	33
1.6.2. Công ước La Hay về trấn áp hành vi chiếm giữ bất hợp pháp tàu bay năm 1970	34
1.6.3. Công ước đa phương về trấn áp hành vi bất hợp pháp xâm phạm an toàn hàng không dân dụng năm 1971	35
1.6.4. Nghị định thư về trấn áp các hành vi bạo lực bất hợp pháp tại các cảng hàng không phục vụ hàng không dân dụng quốc tế năm 1988	36
1.6.5. Công ước quốc tế về trấn áp hành vi tài trợ cho khủng bố năm 1999	37
1.6.6. Các Nghị quyết của Hội đồng bảo an Liên hợp quốc về chống khủng bố	38
1.6.6.1. Nghị quyết số 1267 năm 1999	38
1.6.6.2. Nghị quyết số 1373 năm 2001	30
1.6.6.3. Nghị quyết số 1390 năm 2002	40
1.6.6.4. Nghị quyết số 1455 năm 2003	40
1.7. Đánh giá các điều ước quốc tế về ngăn ngừa và trừng trị khủng bố hàng không quốc tế	41
Chương 2: CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT QUỐC TẾ CHỐNG KHỦNG BỐ HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ	43
2.1. Những hành vi được điều chỉnh theo các điều ước quốc tế đa phương về ngăn ngừa và trừng trị khủng bố hàng không quốc tế	43
2.1.1. Những hành vi được điều chỉnh theo các điều ước quốc tế đa phương ngăn ngừa và trừng trị khủng bố quốc tế trong lĩnh vực hàng không dân dụng	43
2.1.1.1. Công ước Tokyo năm 1963 về tội phạm và một số hành vi khác thực hiện trên tàu bay	43
2.1.1.2. Công ước La Hay năm 1970 về trừng trị việc chiếm giữ bất hợp pháp tàu bay	44
2.1.1.3. Công ước Monrean năm 1971 về trừng trị những hành vi bất hợp pháp xâm phạm an toàn hàng không dân dụng	45
2.1.1.4. Nghị định thư về trấn áp các hành vi bạo lực bất hợp pháp tại các cảng hàng không phục vụ hàng không dân dụng quốc tế 1988	47
2.1.1.5. Những hành vi được điều chỉnh theo Công ước 1997 về ngăn ngừa và trừng trị khủng bố quốc tế bằng bom	48
2.1.1.6. Những hành vi được điều chỉnh theo Công ước 1999 ngăn ngừa và trừng trị khủng bố quốc tế liên quan đến tài trợ khủng bố	50
2.2. Xác định thẩm quyền xét xử khủng bố hàng không quốc tế theo các điều ước quốc tế đa phương	52
2.2.1. Các nguyên tắc xác định thẩm quyền xét xử trong luật quốc tế	53
2.2.1.1. Nguyên tắc theo thẩm quyền lãnh thổ quốc gia	53
2.2.1.2. Nguyên tắc thẩm quyền theo quốc tịch	53
2.2.1.3. Nguyên tắc xác định thẩm quyền xét xử dựa trên cơ sở đảm bảo An ninh quốc gia	54
2.2.1.4. Nguyên tắc thẩm quyền xét xử phổ cập	54
2.2.2. Quy định về việc xác định thẩm quyền xét xử đối với tội phạm khủng bố theo điều ước quốc tế đa phương	55
2.2.3. Quy định về xác định thẩm quyền xét xử đối với tội phạm khủng bố quốc tế trong lĩnh vực hàng không dân dụng	55
2.2.4. Quy định về việc xác định thẩm quyền xét xử đối với tội phạm khủng bố quốc tế bằng bom	58
2.2.5. Quy định về việc xác định thẩm quyền xét xử đối với tội phạm khủng bố quốc tế trong lĩnh vực tài trợ cho khủng bố	59
2.3. Dẫn độ tội phạm khủng bố theo các quy định của điều ước quốc tế đa phương	62
2.3.1. Khái niệm dẫn độ người phạm tội	63

2.3.2.	Các đối tượng người phạm tội có liên quan đến việc dẫn độ theo pháp luật Việt Nam	65
2.3.3.	Nguồn của chế định dẫn độ người phạm tội	67
2.3.4.	Các nguyên tắc của pháp luật về dẫn độ người phạm tội	69
2.3.5.	Thủ tục dẫn độ người phạm tội	71
2.3.6.	Dẫn độ tội phạm theo quy định của các điều ước quốc tế đa phương về ngăn ngừa và trừng trị khủng bố hàng không quốc tế	72
2.4.	Chế tài, biện pháp xử lý	73
2.4.1.	Các nghĩa vụ được quy định trong các Công ước quốc tế về trừng trị các hành vi can thiệp bất hợp pháp vào hoạt động hàng không dân dụng	73
2.4.2.	Chế tài, biện pháp xử lý tội khủng bố và liên quan đến khủng bố theo quy định của pháp luật Việt Nam	75
2.4.3.	Tham khảo một số kinh nghiệm, biện pháp chống khủng bố của Trung Quốc	77
2.4.4.	Tham khảo một số kinh nghiệm, biện pháp chống khủng bố của Mỹ	78
	Chương 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HỢP TÁC QUỐC TẾ TRONG PHÒNG, CHỐNG KHỦNG BÓ HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ	81
3.1.	Việt Nam với vấn đề hợp tác quốc tế trong đấu tranh chống khủng bố quốc tế nói chung và hàng không nói riêng	81
3.1.1.	Việt Nam thực hiện các điều ước quốc tế về chống khủng bố quy định trong pháp luật Việt Nam	82
3.1.1.1.	Những quy định trong Bộ luật hình sự và Bộ luật tố tụng hình sự	82
3.1.1.2.	Những quy định trong luật hàng không dân dụng Việt Nam về công tác đảm bảo an ninh hàng không	86
3.1.2.	Sự cần thiết Việt Nam gia nhập các điều ước quốc tế đa phương về chống khủng bố	87
3.1.3.	Thực hiện các điều ước quốc tế về chống khủng bố quốc tế của Việt Nam	88
3.2.	Một số kiến nghị và giải pháp	91
3.2.1.	Nhanh chóng gia nhập 4 công ước quốc tế về chống khủng bố còn lại	91
3.2.2.	Hoàn thiện pháp luật về đấu tranh chống khủng bố	92
3.2.3.	Xây dựng lực lượng thực hiện công tác đấu tranh, phòng, chống khủng bố từng bước chính quy, hiện đại, nhanh nhạy đáp ứng kịp thời các diễn biến phức tạp trong cuộc chiến chống khủng bố	92
3.2.4.	Áp dụng khoa học công nghệ cao trong đấu tranh, phòng, chống khủng bố	93
3.2.5.	Công tác đấu tranh, phòng, chống khủng bố phải trên cơ sở "Phòng" đi đôi với "Ngăn chặn từ xa", từng bước thu hẹp và loại trừ các hoạt động khủng bố	94
3.2.6.	Hợp tác song phương và đa phương để trao đổi học hỏi kinh nghiệm và bổ sung xây dựng các Luật, chính sách, tổ chức, đào tạo, nhân lực... lĩnh vực đấu tranh, phòng, chống tội phạm khủng bố	95
3.2.7.	Tăng cường quản lý chặt chẽ vũ khí, vật liệu nổ	95
3.2.8.	Nâng cao hiệu quả diễn tập xử lý các tình huống khủng bố	96
3.2.9.	Thực hiện nguyên tắc 4 tại chỗ: Phương án tại chỗ, lực lượng tại chỗ, trang thiết bị tại chỗ và hậu cần tại chỗ	97
3.2.10.	Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự hỗ trợ của các ngành có liên quan trong công tác đấu tranh, phòng, chống khủng bố quốc tế	98
3.2.11.	Nhanh chóng thành lập lực lượng Cảnh sát hàng không dân dụng có nhiệm vụ đảm bảo an toàn cho tàu bay và các chuyến bay	98
	KẾT LUẬN	99
	DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	101

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Thời gian qua các hoạt động khủng bố quốc tế ngày càng gia tăng trở thành vấn đề toàn cầu đe dọa nghiêm trọng an ninh quốc gia và hòa bình quốc tế. Vì vậy đấu tranh phòng chống tội phạm khủng bố nói chung và tội phạm khủng bố hàng không nói riêng là một nhiệm vụ hết sức quan trọng của mỗi quốc gia và cộng đồng quốc tế, bởi lẽ hậu quả của tội phạm này không chỉ thiệt hại về tính mạng, tài sản mà đặc biệt nguy hiểm là gây hoang mang, lo sợ cho cả cộng đồng quốc tế. Sự kiện 11 tháng 9 năm 2001 đã làm thay đổi trong nhận thức của mỗi quốc gia trong cuộc đấu tranh chống tội phạm khủng bố, thảm họa được ghi vào lịch sử nhân loại với việc sử dụng tàu bay làm vũ khí khủng bố đã gây lên thiệt hại rất lớn về người, tài sản, gây sự hoang mang sợ hãi về sự an toàn trong mỗi chuyến bay...

Từ trước đến nay, vấn đề nghiên cứu về tội phạm khủng bố quốc tế đã được đề cập qua một số đề tài luận văn tốt nghiệp, bài viết... nhưng nội dung chủ yếu đề cập đến khủng bố quốc tế nói chung ít đề cập đến khủng bố hàng không quốc tế, việc nghiên cứu và hoàn thiện cơ sở pháp lý cũng như tạo ra cơ chế hữu hiệu trong đấu tranh chống tội phạm khủng bố hàng không quốc tế vì vậy tôi chọn nghiên cứu đề tài: **"Khủng bố hàng không trong luật quốc tế hiện đại, thực trạng và giải pháp"** làm luận văn tốt nghiệp Thạc sĩ Luật chuyên ngành Luật quốc tế.

Đề tài chỉ tập trung nghiên cứu các điều ước quốc tế đa phương về chống khủng bố quốc tế đã được thông qua trong khuôn khổ Liên hợp quốc và các tổ chức chuyên môn của Liên hợp quốc, một số điều ước mà Việt nam đã ký kết cũng như thực trạng thi hành những điều ước đó.

2. Tình hình nghiên cứu

Trong những năm qua, việc nghiên cứu về tội phạm khủng bố nói chung và khủng bố hàng không nói riêng đã thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu về lý luận và thực tiễn của loại tội phạm này. Đến nay đã có một số công trình, bài viết đã được công bố như:

- Nguyễn Long: *Pháp luật quốc tế về chống khủng bố, một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Hà Nội, 2003.

- Công Phương Vũ: *Khủng bố quốc tế cơ sở pháp lý quốc tế ngăn ngừa và trừng trị khủng bố quốc tế*, Hà Nội, 2003.

* Một số bài viết về tội phạm khủng bố:

- PGS.TS Nguyễn Ngọc Anh, *Tội phạm khủng bố trong pháp luật quốc tế*, Tạp chí Công an nhân dân, số 8, 2008.

- *Toàn cầu hóa tội phạm và nạn khủng bố*, Tạp chí Tư liệu khoa học Công an, số 3, 2006.

- *Vụ khủng bố đầu tiên tại Mỹ*, Báo An ninh thế giới, số 801 ngày 22/10/2008, 2008.

- *Những biến đổi của chủ nghĩa khủng bố đương đại*, Thông tin nghiên cứu chiến lược và khoa học công nghệ Công an, số 3, 2009.

- *Chống khủng bố vẫn là nhiệm vụ phức tạp và lâu dài*, Thông tin nghiên cứu chiến lược và khoa học công nghệ Công an, số 4, 2009.

- *Những hạn chế trong phương pháp chống khủng bố*, Thông tin nghiên cứu chiến lược và khoa học công nghệ Công an, số 6, 2009.

3. Mục đích, nhiệm vụ và phạm vi nghiên cứu của luận văn

3.1. Mục đích, nhiệm vụ

- *Về mặt lý luận*: Mục đích chính của đề tài tập trung nghiên cứu các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến chế định tội phạm khủng bố hàng không quốc tế trong pháp luật quốc tế và pháp luật của một số quốc gia điển hình và pháp luật Việt Nam quy định. Trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả việc thực hiện chế định này trong các hiệp định và điều - ớc phòng, chống tội khủng bố mà Nhà n- ớc ta đã ký kết, tạo cơ sở pháp lý xác định trách nhiệm của quốc gia trong cuộc chiến chống khủng bố. Với ý nghĩa đó việc nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm của cộng đồng quốc tế, cũng nh- chuyển hoá các quy phạm pháp luật quốc tế vào nội luật, đồng thời tìm hiểu các quan niệm, quan điểm của quốc tế về khủng bố quốc tế nói chung và khủng bố hàng không nói riêng để xác định lộ trình nội luật hoá các quy định phù hợp và khả thi đối với Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

- *Về mặt thực tiễn*: Trong những năm đầu của thế kỷ XXI, sự gia tăng mạnh các hoạt động khủng bố quốc tế đã làm cho hoạt động này không chỉ là mối đe dọa an ninh của một quốc gia, một vùng lãnh thổ mà là hiểm họa mang tính toàn cầu. Từ sau sự kiện khủng bố tại Mỹ ngày 11/9/2001, hàng loạt vụ khủng bố kinh hoàng khác xảy ra ở nhiều khu vực trên thế giới như vụ khủng bố đánh bom xe lửa tại Madrid 2004 tại Tây Ban Nha ngày 11/3/2004; vụ khủng bố Mumbai năm 2008, Trung tâm thương mại của Ấn Độ ngày 26-29/11/2008... đã đặt an ninh toàn cầu vào thế bị đe dọa nghiêm trọng. Vì vậy, nhiệm vụ đấu tranh chống khủng bố không còn là vấn đề của từng quốc gia và vùng lãnh thổ mà đòi hỏi giữa các quốc gia trên thế giới cùng hợp tác ngăn chặn, loại trừ tội phạm khủng bố dưới mọi hình thức.

Trong những năm gần đây, thực hiện đường lối đối mới của Đảng, Việt Nam đã phát triển quan hệ hữu nghị, hợp tác với nhiều quốc gia trên thế giới, đồng thời tham gia vào nhiều điều ước quốc tế đa phương liên quan đến bảo vệ hòa bình và an ninh thế giới, đấu tranh phòng, chống tội phạm khủng bố. Đến nay Việt Nam đã gia nhập 8 trong 13 điều ước quốc tế đa phương về chống khủng bố do Liên hợp quốc thông qua, tham gia Hiệp định chống khủng bố ASEAN và Hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự giữa các nước ASEAN và ký kết hơn 10 Hiệp định tương trợ tư pháp với các nước; nhiều hiệp định, thỏa thuận hợp tác quốc tế phòng, chống tội phạm. Thực tiễn này đòi hỏi cần phải hoàn thiện pháp luật hình sự Việt nam về tội phạm khủng bố nói chung và tội khủng bố hàng không nói riêng cho phù hợp với các quy định của Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã gia nhập, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đấu tranh chống khủng bố ở nước ta hiện nay.

Để đạt đ- ợc mục đích trên, luận văn đặt ra nhiệm vụ cụ thể sau đây

- Tìm hiểu và xem đ- a ra một khái niệm chung nh- thế nào là tội phạm khủng bố vì đây là một vấn đề còn tồn tại trong quan niệm của cộng đồng quốc tế đối với tội phạm khủng bố quốc tế (bao hàm cả khủng bố hàng không quốc tế) do các quốc gia có sự khác biệt về chế độ chính trị, quan niệm pháp lý, đặc điểm lịch sử, vị trí và ảnh h- ưởng của mỗi quốc gia trên thế giới và khu vực.

- Hệ thống hoá các nội dung về tội khủng bố hàng không trong các hiệp định mà Nhà nước ta đã ký kết.
- Đánh giá thực trạng việc áp dụng chế định tội phạm khủng bố hàng không trong các hiệp định Việt Nam đã ký kết thời gian qua.
- Nghiên cứu một cách có hệ thống toàn diện những vấn đề lý luận và thực tiễn về khủng bố hàng không quốc tế, từ đó đưa ra một số giải pháp và kiến nghị.
- Đề xuất một số giải pháp góp phần hoàn thiện quy định của pháp luật về tội phạm khủng bố nói chung và khủng bố hàng không nói riêng.
- Là tài liệu tham khảo cho học tập và nghiên cứu.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Đề tài chỉ tập trung nghiên cứu các điều ước quốc tế đa phương về chống khủng bố hàng không quốc tế đã được thông qua trong khuôn khổ Liên hợp quốc và các tổ chức chuyên môn của Liên hợp quốc, một số điều ước mà Việt Nam đã ký kết cũng như thực trạng thi hành các điều ước đó. Tập trung vào các vấn đề sau:

- Các công ước quốc tế đa phương quy định về trấn áp các hành vi làm ảnh hưởng đến sự an toàn của tàu bay, người hoặc tài sản trên tàu bay.
- Thực trạng các quy định của pháp luật Việt Nam về đấu tranh, phòng, chống tội phạm khủng bố hàng không quốc tế.
- Đưa ra một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả đấu tranh, phòng, chống tội phạm khủng bố hàng không quốc tế trong tình hình mới hiện nay.

4. Cơ sở phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu dựa trên cơ sở phương pháp luận triết học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng ngừa đấu tranh chống tội phạm nói chung và tội phạm khủng bố nói riêng. Ngoài ra còn sử dụng các phương pháp cụ thể: So sánh pháp luật; phân tích; logic; hệ thống hoá pháp luật, đọc tài liệu, so sánh kinh nghiệm quốc tế, kinh nghiệm lịch sử. Ngoài ra, tác giả cũng tiếp thu có chọn lọc kết quả của các công trình đã được công bố; các đánh giá, tổng kết của cơ quan chuyên môn và các chuyên gia về những vấn đề có liên quan đến công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm khủng bố hàng không quốc tế.

5. Ý nghĩa của luận văn

Ở bình diện lý luận, kết quả nghiên cứu của luận văn góp phần hoàn thiện lý luận về công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm khủng bố nói chung và khủng bố hàng không quốc tế nói riêng.

Về thực tiễn, luận văn sẽ là tài liệu có giá trị, có thể dùng làm tài liệu tham khảo, nghiên cứu, học tập trong các cơ sở đào tạo. Những đề xuất, kiến nghị của luận văn sẽ cung cấp những luận cứ khoa học, làm cơ sở cho việc sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về đấu tranh, phòng, chống tội phạm khủng bố hàng không quốc tế.

6. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận chung về tội phạm khủng bố quốc tế.

Chương 2: Các quy định của pháp luật quốc tế chống khủng bố hàng không quốc tế.

Chương 3: Một số giải pháp nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong phòng chống tội phạm khủng bố hàng không quốc tế.

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VỀ TỘI PHẠM KHỦNG BỐ QUỐC TẾ

1. Tình hình, đặc điểm tội phạm khủng bố

1.1. Nguồn gốc sản sinh chủ nghĩa khủng bố và nguyên nhân lan rộng

Trong những năm qua, chủ nghĩa khủng bố đã bị cộng đồng quốc tế tấn công ngày càng quyết liệt nhưng nó không những không bị tiêu diệt mà ngày càng phát triển. Nguyên nhân là vì thế giới ngày nay vẫn tồn tại nhiều mảnh đất thích

hợp cho nó sinh trưởng, nó vừa có nền tảng xã hội bền chắc, vừa có môi trường bên ngoài để phát triển, thể hiện ở các mặt sau:

Thứ nhất: Trong điều kiện các quốc gia, dân tộc hoặc một nhóm người, cá nhân bị áp bức nhưng không thể thay đổi hiện trạng bằng phương thức thông thường, một số cá nhân, tổ chức có khuynh hướng sử dụng bạo lực. Những kẻ theo chủ nghĩa khủng bố ngày nay cho rằng phương thức khủng bố mà chúng lựa chọn chính là công cụ để kẻ yếu chống lại kẻ mạnh. Họ coi mình là những đấu sỹ tự do, tử vì đạo. Khi tư tưởng này nhận được sự dung túng và ủng hộ của thế lực bên ngoài thì hoạt động khủng bố sẽ ngày càng mạnh mẽ.

Thứ hai: Ảnh hưởng của sự bất cân bằng trong phát triển kinh tế xã hội trong nội bộ từng quốc gia cũng như giữa các quốc gia trên phạm vi thế giới khiến cho sự phân hóa giàu, nghèo giữa các quốc gia, giữa các bộ phận người dân càng trở nên sâu sắc, khiến tâm lý của một bộ phận dân cư nảy sinh tâm trạng báo thù đối với những người giàu có, với ý đồ lợi dụng khủng bố để thay đổi sự bất cân bằng này.

Thứ ba: Sự nổi lên của chủ nghĩa ly khai dân tộc, chủ nghĩa Hồi giáo cực đoan và tư tưởng phát xít mới, cùng với tư tưởng bài ngoại theo chủ nghĩa chủng tộc là những mảnh đất tốt để chủ nghĩa khủng bố tồn tại và phát triển.

Thứ tư: Cách mạng khoa học kỹ thuật đã mang đến những điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của chủ nghĩa khủng bố. Tiến bộ khoa học khiến chủng loại vũ khí ngày càng đa dạng, nhiều vật thể dân dụng nằm trong tay phần tử khủng bố cũng có thể biến thành loại vũ khí vô cùng sắc bén như: Máy bay chở khách loại lớn, tàu thủy chở dầu, tàu điện ngầm...bên cạnh đó số lượng nhà chọc trời nơi tập trung số lượng người đông ngày càng nhiều, rất dễ nhận biết và tấn công. Chúng trở thành mục tiêu tấn công của những kẻ khủng bố muốn tạo hiệu quả gây chấn động mạnh.

1.1.2. Một số tình hình đặc điểm của chủ nghĩa khủng bố đương đại

Chủ nghĩa khủng bố đương đại ngày càng phát triển theo hướng chuyên nghiệp hóa, chủ thể khủng bố ngày càng đa dạng, tổ chức khủng bố theo chủ nghĩa dân tộc, tôn giáo cực đoan và tổ chức khủng bố cực đoan cánh hữu cùng đóng vai trò chính trong hoạt động khủng bố.

1.2. Khái niệm khủng bố

1.2.1. Một số khái niệm về khủng bố của một số quốc gia điển hình

1.2.2. Khái niệm chung về khủng bố quốc tế của tác giả

Khái niệm khủng bố quốc tế của tác giả: *Khủng bố quốc tế là việc một cá nhân, nhóm người, tổ chức cung cấp tài chính, huấn luyện khủng bố, sử dụng bạo lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực tấn công vào các địa bàn công cộng, mục tiêu dân sự với động cơ chính trị, tôn giáo gây thiệt hại về người, tài sản, gây hoang mang, lo sợ trong cộng đồng nhằm mục đích đạt được các yêu cầu mà tổ chức, cá nhân đó đặt ra.*

1.3. Khái niệm chống khủng bố

1.3.1. Biện pháp đấu tranh và một số nguyên tắc đấu tranh chống khủng bố

Tìm ra quy luật hoạt động khủng bố qua mối quan hệ, liên kết giữa các phần tử khủng bố; Vô hiệu hóa vai trò, ảnh hưởng của những tên cầm đầu các nhóm khủng bố; khoét sâu sự tranh giành quyền lực giữa các nhóm khủng bố; tích cực khắc phục các nguyên nhân, điều kiện làm nảy sinh tội phạm khủng bố; tăng cường hợp tác quốc tế phòng, chống khủng bố; Cần có lực lượng quân sự để kìm chế những hành động khủng bố.

Từ những biện pháp đấu tranh nêu trên, xin nêu ra những nguyên tắc cơ bản đấu tranh chống khủng bố: *Nguyên tắc phá hủy cơ cấu các nhóm trong mạng lưới; Nguyên tắc làm chuyển biến về chính trị; Nguyên tắc làm mất đi sự ủng hộ của dân cư đối với bọn khủng bố; Nguyên tắc dùng lực lượng quân sự để trấn áp bọn khủng bố; Nguyên tắc sử dụng các công nghệ hiện đại*

1.3.2. Hợp tác quốc tế trong đấu tranh chống khủng bố quốc tế

1.3.3. Phát huy vai trò chủ đạo của Liên hợp quốc trong cuộc đấu tranh chống khủng bố

1.3.4. Khái niệm chống khủng bố của tác giả

Chống khủng bố quốc tế là việc cộng đồng quốc tế và các quốc gia thành viên của Liên Hợp quốc xây dựng các khung pháp lý về chống khủng bố quốc tế, đề ra các biện pháp đấu tranh, tăng cường hợp tác quốc tế nhằm ngăn chặn và trừng trị các hành vi khủng bố.

1.4. Khủng bố hàng không quốc tế

1.4.1. Một số vụ khủng bố hàng không quốc tế điển hình

1.4.2. Sự kiện 11/9 và những nguyên nhân sâu sa của nó

1.4.3. Hậu quả, tác hại của khủng bố hàng không quốc tế

1.4.4. Vai trò của khủng bố hàng không quốc tế

1.5. Các đặc điểm của tội phạm khủng bố hàng không quốc tế

1.5.1. Kế hoạch tấn công được chuyên nghiệp hóa

1.5.2. Liên kết các tổ chức khủng bố ngày càng chặt chẽ hơn

1.5.3. Phương thức tấn công đa dạng hơn

1.5.4. Thủ đoạn tấn công đơn giản hơn

1.5.5. Một số phương pháp tiến hành khủng bố hàng không quốc tế

1.6. Cơ sở pháp lý quốc tế về chống khủng bố hàng không quốc tế

1.6.1. Công ước đa phương về các tội phạm và một số hành vi khác thực hiện trên tàu bay năm 1963

Nội dung cơ bản của Công ước: Công ước xác lập quyền tài phán của quốc gia nơi tàu bay được đăng ký; quy định thẩm quyền của người chỉ huy máy bay (cơ trưởng) được áp dụng các biện pháp thích hợp, kể cả hạn chế tự do của bất kỳ người nào mà người chỉ huy có lý do để cho rằng họ đã hoặc sắp thực hiện hành vi gây mất an toàn cho tàu bay.

1.6.2. Công ước La Hay về trấn áp hành vi chiếm giữ bất hợp pháp tàu bay năm 1970

Nội dung cơ bản của Công ước: Yêu cầu các quốc gia thành viên hình sự hóa các hành vi đã được quy định trong Công ước là tội phạm và áp dụng các biện pháp nghiêm khắc để trừng trị các hành vi chiếm giữ bất hợp pháp tàu bay; Yêu cầu các quốc gia thành viên đã thực hiện việc giam giữ người phạm tội phải dẫn độ hoặc truy tố người đó ra trước pháp luật; Yêu cầu các quốc gia thành viên phải phối hợp, giúp đỡ nhau trong việc thực hiện các thủ tục tố tụng hình sự đối với tội phạm và người phạm tội.

1.6.3. Công ước đa phương về trấn áp hành vi bất hợp pháp xâm phạm an toàn hàng không dân dụng năm 1971

Nội dung cơ bản của Công ước: Yêu cầu các quốc gia thành viên có trách nhiệm phải hình sự hóa các hành vi quy định tại Điều 1 của Công ước thành tội phạm và quy định các hình phạt nghiêm khắc để đấu tranh chống lại loại tội phạm này; Yêu cầu các quốc gia thành viên phải tiến hành điều tra, bắt giam, giữ, dẫn độ hoặc truy tố người phạm tội ra trước Tòa án để xét xử và áp dụng các biện pháp để ngăn ngừa tội phạm; Trên cơ sở các quy định của Công ước và phù hợp với luật pháp quốc gia, các quốc gia cần phải phối hợp, hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong việc thực hiện các thủ tục tố tụng hình sự đối với các tội phạm và người phạm tội.

1.6.4. Nghị định thư về trấn áp các hành vi bạo lực bất hợp pháp tại các cảng hàng không phục vụ hàng không dân dụng quốc tế năm 1988

Nội dung cơ bản của Nghị định thư: Quy định bổ sung một số loại tội phạm được cấu thành từ hành vi cố ý sử dụng một cách bất hợp pháp bất kỳ thiết bị, chất, hoặc vũ khí nào để thực hiện hành vi bạo lực chống lại một người, hủy hoại hoặc làm hư hỏng tài sản, các phương tiện tại cảng hàng không; Yêu cầu các quốc gia thành viên xác lập quyền tài phán của mình đối với tội phạm và người phạm tội nếu không dẫn độ người phạm tội cho quốc gia khác xét xử.

1.6.5. Công ước quốc tế về trấn áp hành vi tài trợ cho khủng bố năm 1999

Nội dung cơ bản của Công ước: Yêu cầu các quốc gia thành viên phải hình sự hóa các hành vi tài trợ cho khủng bố và áp dụng các chế tài hình sự, dân sự, hành chính phù hợp đối với người phạm tội; Yêu cầu các quốc gia thành viên áp dụng các biện pháp thích hợp trong nước, tiến hành các bước để phòng chống các hành vi tài trợ cho khủng bố; Quy định về việc xác định, phong tỏa, thu giữ tiền, tài sản được cung cấp cho các hoạt động khủng bố cũng như việc phân chia tài sản, tài sản tịch thu được với các quốc gia khác trên cơ sở từng trường hợp cụ thể. Các quốc gia thành viên không được coi vì lý do bí mật ngân hàng để giải trình cho việc từ chối hợp tác quốc tế; Tuyên bố về các biện pháp loại trừ khủng bố quốc tế.

1.6.6. Các nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc về chống khủng bố

1.6.6.1. *Nghị quyết số 1267 năm 1999*

1.6.6.2. *Nghị quyết số 1373 năm 2001*

1.6.6.3. *Nghị quyết số 1390 năm 2002*

1.6.6.4. *Nghị quyết số 1455 năm 2003*

1.7. Đánh giá các điều ước quốc tế về ngăn ngừa và trừng trị khủng bố hàng không quốc tế

Các điều ước quốc tế về ngăn ngừa và trừng trị khủng bố hàng không quốc tế là một biểu hiện thành công nhất trong việc thống nhất ý chí và hành động của cộng đồng quốc tế về đấu tranh, phòng, chống tội khủng bố hàng không quốc tế, một vấn đề nhạy cảm, phức tạp của an ninh thế giới. Hệ thống các điều ước quốc tế này là những cơ sở pháp lý quan trọng của luật pháp quốc tế để các quốc gia hình sự hóa các hành vi khủng bố hàng không quốc tế để nội luật hóa các quy định của điều ước quốc tế. Mỗi điều ước quốc tế liên quan đến phòng, chống khủng bố hàng không quốc tế đều có đối tượng và phạm vi điều chỉnh riêng nhưng đều có mục đích chung là chống khủng bố quốc tế, bảo vệ hòa bình, an ninh quốc tế. Các điều ước đều có tính kế thừa, nhất quán và tạo thành một khung pháp luật quốc tế đồng bộ, toàn diện về chống khủng bố.

Chương 2

CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT QUỐC TẾ CHỐNG KHỦNG BỐ HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ

2.1. Những hành vi được điều chỉnh theo các điều ước quốc tế đa phương về ngăn ngừa và trừng trị khủng bố hàng không quốc tế

Đấu tranh phòng, chống tội phạm khủng bố quốc tế nói chung và tội khủng bố hàng không nói riêng không chỉ là nhiệm vụ quan trọng của mỗi quốc gia mà cả cộng đồng quốc tế đều quan tâm, vì hậu quả mà tội khủng bố quốc tế gây ra không chỉ thiệt hại về người, tài sản mà nguy hại hơn là gây tâm lý lo sợ, hoang mang thường trực cho cả cộng đồng quốc tế. Nhận thức được ý nghĩa to lớn của cuộc đấu tranh này, cộng đồng quốc tế mà đại diện là Liên hợp quốc và các quốc gia thành viên đã nỗ lực đưa ra nhiều biện pháp hữu hiệu nhằm góp phần hạn chế và tiến tới xóa bỏ tội phạm này. Chính vì vậy, việc xác định các hành vi được điều chỉnh theo các điều ước quốc tế đa phương về ngăn ngừa và trừng trị khủng bố quốc tế là một biện pháp pháp lý được sự quan tâm của cộng đồng quốc tế và quốc gia.

2.1.1. Những hành vi được điều chỉnh theo các điều ước quốc tế đa phương ngăn ngừa và trừng trị khủng bố quốc tế trong lĩnh vực hàng không dân dụng.

2.1.1.1. *Công ước Tokyo năm 1963 về tội phạm và một số hành vi khác thực hiện trên tàu bay*

2.1.1.2. *Công ước La Hay năm 1970 về trừng trị việc chiếm giữ bất hợp pháp tàu bay*

2.1.1.3. *Công ước Monrean năm 1971 về trừng trị những hành vi bất hợp pháp xâm phạm an toàn hàng không dân dụng*

2.1.1.4. *Nghị định thư về trấn áp các hành vi bạo lực bất hợp pháp tại các cảng hàng không phục vụ hàng không dân dụng quốc tế 1988*

2.1.1.5. *Những hành vi được điều chỉnh theo công ước 1997 về ngăn ngừa và trừng trị khủng bố quốc tế bằng bom*

2.1.1.6. *Những hành vi được điều chỉnh theo Công ước 1999 ngăn ngừa và trừng trị khủng bố quốc tế liên quan đến việc tài trợ khủng bố*

2.2. Xác định thẩm quyền xét xử khủng bố hàng không quốc tế theo các điều ước quốc tế đa phương

Việc xác định thẩm quyền xét xử và giải quyết những xung đột về thẩm quyền xét xử để trừng trị tội phạm khủng bố được quy định trong các điều ước quốc tế về nghĩa vụ của các quốc gia thành viên trong việc xác định thẩm quyền tài phán trên cơ sở phù hợp các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế.

2.2.1. Các nguyên tắc xác định thẩm quyền xét xử trong luật quốc tế

2.2.1.1. *Nguyên tắc theo thẩm quyền lãnh thổ quốc gia*

Lãnh thổ quốc gia là một phần của trái đất bao gồm vùng đất, vùng nước, vùng trời và vùng lòng đất thuộc chủ quyền hoàn toàn, riêng biệt, đầy đủ hoặc tuyệt đối của một quốc gia. Vì vậy khi áp dụng nguyên tắc thẩm quyền lãnh thổ quốc gia trong việc xác định thẩm quyền xét xử tội phạm hình sự quốc tế là quốc gia nơi hành vi tội phạm được thực hiện.

2.2.1.2. Nguyên tắc thẩm quyền theo quốc tịch:

Quốc tịch thể hiện mối quan hệ mang tính pháp lý gắn bó của cá nhân với một quốc gia xác định. Mối liên hệ pháp lý này được thể hiện ở tổng thể các quyền và nghĩa vụ của người đó đối với quốc gia mà họ mang quốc tịch và tổng thể các quyền và nghĩa vụ của quốc gia đó đối với công dân của mình.

2.2.1.3. Nguyên tắc xác định thẩm quyền xét xử dựa trên cơ sở đảm bảo an ninh quốc gia

Đảm bảo An ninh quốc gia là phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh làm thất bại các hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia. Mọi hành vi xâm phạm an ninh quốc gia đều phải bị xử lý nghiêm minh, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật. Người chủ mưu, cầm đầu, chỉ huy, ngoan cố chống đối thì bị nghiêm trị.

2.2.1.4. Nguyên tắc thẩm quyền xét xử phổ cập

Nguyên tắc thẩm quyền xét xử phổ cập cho phép tất cả các quốc gia liên quan có thể xác lập quyền tài phán. Nguyên tắc này được biểu hiện cụ thể, theo đó quốc gia nơi kẻ tình nghi phạm tội đang hiện diện và không bị dẫn độ có nghĩa vụ xác lập thẩm quyền xét xử của mình phù hợp với luật pháp quốc gia. Tuy nhiên nguyên tắc này chỉ được áp dụng đối với một số tội phạm xác định đồng thời không quan tâm đến việc hành vi tội phạm được thực hiện trên lãnh thổ nước nào, chống lại ai và ai là người thực hiện hành vi tội phạm.

2.2.2. Quy định về việc xác định thẩm quyền xét xử đối với tội phạm khủng bố theo điều ước quốc tế đa phương

Hệ thống các điều ước quốc tế đa phương về ngăn ngừa và trừng trị khủng bố quốc tế đều ghi nhận không có sự ưu tiên nào giành cho các nước hữu quan quyền được xét xử và kết án các tội phạm thuộc phạm vi điều chỉnh của các điều ước quốc tế nêu trên vì vậy sẽ dẫn đến sự xung đột về thẩm quyền giữa các quốc gia. Qua thực tiễn xét xử các điều ước quốc tế đều áp dụng hệ thống hỗn hợp các nguyên tắc phân định thẩm quyền xét xử để xác định thẩm quyền thẩm quyền giải quyết các vụ việc thuộc phạm vi điều chỉnh của mình nhưng lại không đưa ra quy định xử lý xung đột thẩm quyền phát sinh trong trường hợp cùng một vụ việc có nhiều quốc gia cùng có thẩm quyền do có ghi nhận một hệ thống các nguyên tắc xác định thẩm quyền xét xử trong một điều ước hữu quan về chống khủng bố quốc tế.

2.2.3. Quy định về xác định thẩm quyền xét xử đối với tội phạm khủng bố quốc tế trong lĩnh vực hàng không dân dụng

Theo quy định tại điều 3 Công ước Tokyo 1963, quốc gia có thẩm quyền xét xử các tội phạm hàng không là quốc gia đăng tịch phương tiện bay đồng thời Công ước cũng không loại trừ quyền tài phán về hình sự được thực hiện phù hợp với luật pháp quốc gia. Ngoài ra Công ước còn xác định nghĩa vụ của các quốc gia thành viên phải áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết để khẳng định quyền tài phán của mình. Điều 4 Công ước Tokyo quy định giành cho các quốc gia thành viên hữu quan khác cũng có thẩm quyền tài phán bên cạnh quốc gia đăng tịch phương tiện bay, đó là các quốc gia sau:

- Quốc gia mà hậu quả của hành vi tội phạm phát sinh trên lãnh thổ nước mình; Quốc gia có kẻ phạm tội là công dân hoặc là cá nhân thường trú trên lãnh thổ của mình; Quốc gia mà hành vi tội phạm được thực hiện để chống lại công dân hoặc người thường trú của quốc gia đó; Quốc gia mà hành vi phạm tội được thực hiện xâm hại đến an ninh của nước đó; Quốc gia mà hành vi tội phạm hàng không vi phạm các quy tắc, quy định về chuyển bay của tàu bay hoặc hoạt động của tàu bay đang có hiệu lực tại nước này; Quốc gia mang việc thực hiện thẩm quyền tài phán của nước này là cần thiết để bảo đảm tuân thủ bất kỳ nghĩa vụ nào hoặc các cam kết quốc tế mà quốc gia đó đã tham gia trong các điều ước quốc tế đa phương.

Vấn đề pháp lý quan trọng trong luật hàng không quốc tế cần được quan tâm, nghiên cứu cụ thể mà trước đó công ước Tokyo chưa đề cập đến, là việc ghi nhận nguyên tắc thẩm quyền phổ cập trong việc truy cứu trách nhiệm đối với tội phạm khủng bố hàng không được giải quyết ở cả hai công ước La Hay và công ước Monrean. Nội dung của nguyên tắc phổ cập được ghi nhận trong hai công ước này, quy định các quốc gia thành viên có quyền và nghĩa vụ áp dụng các biện pháp thích hợp để xác định thẩm quyền tài phán của mình đối với các tội phạm thuộc phạm vi điều chỉnh của hai công

ước với điều kiện: *Trên lãnh thổ của các quốc gia thành viên này kẻ tình nghi phạm tội đang hiện diện và không được dẫn độ cho quốc gia hữu quan khác để tiến hành xét xử theo thẩm quyền.*

Công ước La Hay 1970 và công ước Monrean 1971 đều không loại trừ bất kỳ quyền tài phán về hình sự nào phù hợp với luật pháp trong nước và quy định nghĩa vụ "trừng phạt nghiêm khắc" tội phạm hàng không quốc tế. Đây là cách giải quyết theo phương pháp trung hòa do những bất đồng sâu sắc về quan điểm phân định thẩm quyền xét xử. Việc không định danh và đưa ra mức án cụ thể mà chỉ xác định nghĩa vụ trừng phạt nghiêm khắc của các quốc gia thành viên tuy chưa phải là giải pháp toàn diện và triệt để cho vấn đề, nhưng là kết quả của sự thỏa thuận, nhất trí chung mà các quốc gia có thể chấp nhận được, tạo điều kiện cho việc nhanh chóng thông qua các công ước, đồng thời loại bỏ xung đột pháp luật giữa luật quốc tế và luật quốc gia.

Điểm yếu cơ bản của luật quốc tế về an ninh hàng không trong lĩnh vực xác định thẩm quyền tài phán là đều chấp nhận khả năng phát sinh xung đột về thẩm quyền xét xử và ghi nhận nguyên tắc thẩm quyền phổ cập như là nguyên tắc bổ sung. Điều này đã hạn chế rất lớn hiệu quả điều chỉnh của hệ thống điều ước về an ninh hàng không trong quá trình đấu tranh với các hành vi can thiệp bất hợp pháp trong hoạt động hàng không dân dụng quốc tế.

2.2.4. Quy định về việc xác định thẩm quyền xét xử đối với tội phạm khủng bố quốc tế bằng bom

Điều 6 của công ước 1997 về trừng trị khủng bố bằng bom quy định: *"Mỗi quốc gia thành viên sẽ thực hiện các biện pháp cần thiết để xác định thẩm quyền tài phán của mình đối với các tội phạm thuộc phạm vi điều chỉnh của công ước".* Quốc gia này bao gồm: Quốc gia nơi địa điểm thực hiện tội phạm khi tội phạm được thực hiện trên lãnh thổ của quốc gia đó; Quốc gia đăng tịch phương tiện bay hoặc quốc gia mà tàu thủy mang cờ khi tội phạm được thực hiện trên phương tiện bay hoặc tàu thủy; Quốc gia thành viên mà người phạm tội hoặc bị tình nghi phạm tội là công dân bao gồm cả người không quốc tịch và thường trú trên lãnh thổ của quốc gia đó; Quốc gia có công dân là nạn nhân của hành vi phạm tội; Quốc gia mà tội phạm được thực hiện chống lại các trang thiết bị của Nhà nước hoặc Chính phủ của quốc gia đó ở nước ngoài bao gồm cả Đại sứ quán, nhà cửa ngoại giao hoặc lãnh sự khác của quốc gia đó; Quốc gia bị xâm hại an ninh khi tội phạm được thực hiện với ý đồ mục đích cưỡng ép quốc gia đó nhượng bộ một cách phi lý bằng cách phải làm hoặc không được làm những hành vi nhất định, không phù hợp với pháp luật quốc gia và công pháp quốc tế; Quốc gia có quyền khai thác tàu bay khi tội phạm được thực hiện trên tàu bay do chính phủ của quốc gia đó khai thác.

2.2.5. Quy định về việc xác định thẩm quyền xét xử đối với tội phạm khủng bố quốc tế trong lĩnh vực tài trợ cho khủng bố

Tại điều 7 của Công ước 1999 về trừng trị việc tài trợ cho khủng bố quy định mỗi quốc gia thành viên sẽ áp dụng những biện pháp cần thiết để xác định thẩm quyền tài phán đối với các tội phạm thuộc phạm vi điều chỉnh của công ước.

Việc tài trợ cho khủng bố quốc tế được thực hiện bằng nhiều cách khác nhau do đó để xác định hành vi tài trợ cho khủng bố hay không là hết sức khó khăn và phức tạp vì vậy công ước đã đưa ra khuyến nghị cần thiết khi quy định cụ thể phạm vi điều chỉnh tại điều 2 của công ước về trấn áp hành vi tài trợ cho khủng bố 1999, các quốc gia thành viên của công ước sẽ cố gắng phối hợp hành động một cách thích hợp mà cụ thể là xem xét các điều kiện truy tố và các hình thức tương trợ pháp lý.

Thẩm quyền xét xử được quy định tại các điều ước quốc tế đa phương về chống khủng bố quốc tế đều giành cho các quốc gia hữu quan quyền xác lập thẩm quyền tài phán phù hợp với luật quốc gia và luật pháp quốc tế.

2.3. Dẫn độ tội phạm khủng bố theo các điều ước quốc tế đa phương

2.3.1. Khái niệm dẫn độ người phạm tội

Trên cơ sở tổng kết các quan điểm khoa học và thực tiễn đấu tranh chống tội phạm tại Việt Nam trong những năm qua đã đưa ra khái niệm: *Dẫn độ người phạm tội là một chế định của luật hình sự nhằm tăng cường sự hợp tác giữa các quốc gia trong việc đấu tranh phòng và chống các tội phạm quốc tế và các tội phạm xuyên quốc gia, được thể hiện trong việc: một quốc gia này (nước được yêu cầu) căn cứ vào các quy định của hiệp ước quốc tế về tương trợ tư pháp hình sự đã được ký kết (hoặc các quy phạm pháp luật quốc tế trong trường hợp hiệp ước tương ứng chưa được ký kết) chuyển giao người phạm tội đang ở trên lãnh thổ của nó theo đề nghị của quốc gia kia (nước yêu cầu) mà trên lãnh thổ có việc thực hiện tội phạm hoặc có người phạm tội là công dân của mình (nước yêu cầu) để truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc thi hành hình phạt đối với người ấy.*

Tổ chức cảnh sát quốc tế INTERPOL đưa ra khái niệm: *Dẫn độ người phạm tội là quá trình được thực hiện bởi một quốc gia (nước được yêu cầu) chuyển giao một cá nhân có mặt trên lãnh thổ nước mình đến quốc gia khác (nước*

yêu cầu) nơi người đó bị truy nã để xét xử về một tội phạm người đó đã vi phạm hoặc để thi hành một hình phạt đã được quyết định chống lại người đó.

2.3.2. Các đối tượng người phạm tội có liên quan đến việc dẫn độ theo pháp luật Việt Nam

2.3.3. Nguồn của chế định dẫn độ người phạm tội

2.3.4. Các nguyên tắc của pháp luật về dẫn độ người phạm tội

Sự ảnh hưởng của quốc tịch đối với dẫn độ; Tính có thể dẫn độ của tội phạm; Nguyên tắc cả hai quốc gia đều phải coi là tội phạm; Nguyên tắc không truy cứu hai lần; Nguyên tắc riêng biệt; Nguyên tắc về hình phạt tử hình.

2.3.5. Thủ tục dẫn độ người phạm tội

2.3.6. Dẫn độ tội phạm theo quy định của các điều ước quốc tế đa phương về ngăn ngừa và trừng trị khủng bố hàng không quốc tế

2.4. Chế tài, biện pháp xử lý

2.4.1. Các nghĩa vụ được quy định trong các công ước quốc tế về trừng trị các hành vi can thiệp bất hợp pháp vào hoạt

Lập danh sách các tổ chức, cá nhân tiến hành các hoạt động khủng bố; Xác lập quyền tài phán của mình đối với các tội khủng bố; Hình sự hóa các hành vi khủng bố và các hành vi liên quan đến khủng bố nói chung và khủng bố hàng không nói riêng và quy định hình phạt tương xứng với mức độ nghiêm trọng của tội phạm; Hợp tác với nhau và với các tổ chức quốc tế hữu quan trong việc chống khủng bố: dẫn độ tội phạm và tương trợ tư pháp về hình sự, trao đổi kinh nghiệm, thông tin, huấn luyện chống khủng bố...

2.4.2. Chế tài, biện pháp xử lý tội khủng bố và liên quan đến khủng bố theo quy định của pháp luật Việt Nam

2.4.3. Tham khảo một số kinh nghiệm, biện pháp chống khủng bố của Trung Quốc

Tăng cường xây dựng khung pháp luật về phòng, chống khủng bố quốc tế; Thành lập cơ quan chuyên trách chống khủng bố và thiết lập cơ chế phối hợp chống khủng bố; Tăng cường bảo vệ các mục tiêu quan trọng; Tăng cường quản lý, kiểm soát các vật liệu nguy hiểm; Về công tác chống khủng bố trong lĩnh vực tài chính; Công bố danh sách những tổ chức, cá nhân khủng bố; Chống các tội phạm nghiêm trọng; Thực hiện việc hợp tác một cách có hiệu quả.

2.4.4. Tham khảo một số kinh nghiệm, biện pháp chống khủng bố của Mỹ

Với quyết định thành lập Bộ An ninh Nội địa và Quốc hội thông qua đạo luật USA PATRIOT (*Uniting and Strengthening America by Providing Appropriate Tools Required to Intercept and Obstruct Terrorism* - Thống nhất và Củng cố nước Mỹ bằng cách Cung ứng những phương tiện thích ứng cần có để ngăn chặn khủng bố), đạo luật này sẽ giúp dò tìm và truy tố những phần tử khủng bố và tội phạm khác trong tương lai.

Chương 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ

HỢP TÁC QUỐC TẾ TRONG PHÒNG, CHỐNG KHỦNG BỐ HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ

3.1. Việt Nam với vấn đề hợp tác quốc tế trong đấu tranh chống khủng bố quốc tế nói chung và hàng không nói riêng

Việt Nam coi các hành động khủng bố giết người dân vô tội là các hành động phải được lên án và trừng trị một cách thích đáng. Việt Nam phản đối mạnh mẽ các hành động khủng bố nhằm vào những người dân vô tội và ủng hộ những nỗ lực nhằm loại trừ khủng bố ra khỏi đời sống xã hội. Việc tăng cường hợp tác quốc tế trong đấu tranh chống khủng bố quốc tế nói chung và khủng bố hàng không nói riêng có ý nghĩa hết sức quan trọng, nhằm ngăn chặn và nghiêm trị những cá nhân, tổ chức tiến hành các hoạt động khủng bố.

3.1.1. Quy định trong pháp luật Việt Nam về chống khủng bố

3.1.1.1. Những quy định trong Bộ luật Hình sự và Bộ luật tố tụng hình sự

3.1.1.2. Những quy định trong Luật Hàng không dân dụng Việt Nam về công tác đảm bảo An ninh Hàng không

3.1.2. Sự cần thiết Việt Nam cần gia nhập các điều ước quốc tế đa phương về chống khủng bố

3.1.3. Thực hiện các điều ước quốc tế về chống khủng bố quốc tế của Việt Nam

3.2. Một số kiến nghị và giải pháp

3.2.1. Nhanh chóng gia nhập 4 Công ước quốc tế về chống khủng bố còn lại

Trong bối cảnh tình hình quốc tế hiện nay, hoạt động khủng bố ngày càng gia tăng cả về quy mô và tính chất phức tạp và thực sự trở thành một vấn đề mang tính toàn cầu, đe dọa nghiêm trọng hòa bình và an ninh quốc tế. Vì vậy việc tăng cường khuôn khổ pháp lý quốc tế làm cơ sở cho sự hợp tác giữa các quốc gia trong cuộc chiến chống khủng bố là một biện pháp rất quan trọng và hiệu quả. Cho tới nay, Việt Nam đã là thành viên của 8 Công ước quốc tế trong tổng số 12 công ước về chống khủng bố quốc tế hiện hành. Trong thời gian tới Việt Nam cần nghiên cứu xem xét nhanh chóng gia nhập 5 Công ước về chống khủng bố còn lại, tập trung ưu tiên có thể xem xét gia nhập công ước năm 1979 về chống bắt cóc con tin, Công ước năm 1997 về trừng trị khủng bố bằng bom...

3.2.2. Hoàn thiện pháp luật về đấu tranh chống khủng bố

Cần phải sửa đổi, bổ sung Điều 84 Bộ luật Hình sự năm 1999 theo hướng sau: (1) Sửa đổi cấu thành tội phạm của tội khủng bố theo hướng mở rộng dấu hiệu mục đích của hành vi khủng bố và dấu hiệu hành vi khách quan của tội khủng bố; (2) Có thể xây dựng một chương riêng quy định các tội phạm về khủng bố trong Bộ luật hình sự năm 1999 vì bên cạnh hành vi khủng bố còn có nhiều các hành vi khác có liên quan đến khủng bố. Bổ sung thêm một chương "Các tội phạm về khủng bố" bao gồm: Tội khủng bố; tội huấn luyện, tuyển mộ, đào tạo các phần tử khủng bố; Tội tài trợ cho các hoạt động khủng bố...

3.2.3. Xây dựng lực lượng thực hiện công tác đấu tranh, phòng, chống khủng bố từng bước chính quy, hiện đại, nhanh nhạy, đáp ứng kịp thời các diễn biến phức tạp trong cuộc chiến chống khủng bố

Nhanh chóng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho lực lượng chuyên trách về chống khủng bố. Lực lượng chuyên trách chống khủng bố như Công an, Quân đội đẩy mạnh công tác nắm tình hình và dự báo về các hoạt động khủng bố, xây dựng các phương án phòng chống khủng bố, xây dựng và sử dụng mạng lưới bí mật đảm bảo về số lượng và chất lượng cung cấp kịp thời các thông tin cho các lực lượng nghiệp vụ chuyên trách.

3.2.4. Áp dụng khoa học công nghệ cao trong đấu tranh, phòng, chống khủng bố

Xuất phát từ đấu tranh chống khủng bố cho thấy, vào thời điểm hiện nay vẫn tiếp tục tồn tại khả năng đe dọa khủng bố, không loại trừ bất cứ quốc gia nào vì vậy cần nghiên cứu, hoàn thiện và áp dụng các biện pháp cũng như các công nghệ tiên tiến nhất có hiệu quả để chủ động chống lại các hình thức khủng bố khác nhau ngay từ giai đoạn đầu. Muốn đạt được các yêu cầu đó cần phải: (1) Tổ chức và duy trì sự hợp tác có hiệu quả và trao đổi thông tin cần thiết giữa các nước trong khu vực khi đưa các biện pháp phối hợp chống khủng bố; (2) Nhà nước cần tích cực cung cấp đầy đủ kinh phí cho các cơ quan chuyên trách chống khủng bố; (3) Tổ chức phối hợp hành động có hiệu quả và điều phối hoạt động của các cơ quan truyền thông đại chúng với các cơ quan Nhà nước, cơ quan chuyên trách trong lĩnh vực đấu tranh chống khủng bố.

3.2.5. Công tác đấu tranh, phòng, chống khủng bố phải trên cơ sở "Phòng" đi đôi với "Ngăn chặn từ xa", từng bước thu hẹp và loại trừ các hoạt động khủng bố

Lực lượng an ninh phải chủ động tiến hành điều tra cơ bản những tổ chức, nhóm người...đã hoặc có xu hướng hoạt động khủng bố để sớm phát hiện ý đồ, kế hoạch khủng bố giúp kịp thời ngăn chặn. Có sự phối kết hợp giữa lực lượng An ninh trong nước và nước ngoài: Xây dựng cơ sở từ xa, sử dụng các tổ chức quốc tế, người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài; người tốt; có sự phối hợp chặt chẽ với các nước trong khu vực và tiếp giáp biên giới trong công tác phòng chống tội phạm khủng bố.

3.2.6. Hợp tác song phương và đa phương để trao đổi học hỏi kinh nghiệm và bổ sung xây dựng các Luật, chính sách, tổ chức, đào tạo, nhân lực... lĩnh vực đấu tranh phòng, chống tội phạm khủng bố

Tranh thủ sự hợp tác, tài trợ của các tổ chức quốc tế, các quốc gia để trao đổi kinh nghiệm, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đồng thời đầu tư các hệ thống thiết bị, phần mềm liên quan đảm bảo an ninh thông tin và chống tội phạm khủng bố.

3.2.7. Tăng cường quản lý chặt chẽ vũ khí, vật liệu nổ

Thực hiện tốt Nghị định 47/CP ngày 12/8/1996 của Chính phủ về quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. Thường xuyên tiến hành tổ chức vận động quần chúng nhân dân tự giác giao nộp vũ khí, vật liệu nổ từ nhiều nguồn khác nhau qua đó hạn chế được tình trạng vũ khí, vật liệu nổ lọt vào tay bọn tội phạm và các phần tử khủng bố sử dụng để gây án, khủng bố.

3.2.8. Nâng cao hiệu quả diễn tập xử lý các tình huống khủng bố

Diễn tập xử lý các tình huống khủng bố là hoạt động tập luyện của lực lượng Công an, quân đội phối hợp với các lực lượng có chức năng khác để xử lý các tình huống khủng bố giả định theo kịch bản.

3.2.9. Thực hiện nguyên tắc 4 tại chỗ: Phương án đối phó tại chỗ, lực lượng tại chỗ, trang thiết bị tại chỗ và hậu cần tại chỗ

Các cơ quan chống khủng bố từ Trung ương đến địa phương phải xây dựng các kế hoạch chi tiết, cụ thể các hoạt động khủng bố giả định có thể xảy ra, lấy phương châm thực hiện 4 tại chỗ: Là có phương án đối phó tại chỗ, sử dụng lực lượng tại chỗ, sử dụng các trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật và công tác hậu cần tại chỗ nhằm xử lý kịp thời, nhanh chóng các tình huống xảy ra.

3.2.10. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự hỗ trợ của các ngành có liên quan trong công tác đấu tranh, phòng, chống khủng bố quốc tế

Các cơ quan chức năng về đấu tranh, phòng, chống tội phạm khủng bố phải làm tốt vai trò tham mưu, đề xuất cho các cấp ủy Đảng ban hành các Nghị quyết, Chỉ thị chỉ đạo các cấp, các ngành có liên quan trong công tác đấu tranh phòng chống khủng bố để kịp thời đề ra các chủ trương, biện pháp phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả tội phạm khủng bố quốc tế nói chung và khủng bố hàng không nói riêng.

3.2.11. Nhanh chóng thành lập lực lượng Cảnh sát hàng không dân dụng có nhiệm vụ đảm bảo an toàn cho tàu bay và các chuyến bay

Thành lập lực lượng Cảnh sát hàng không trên cơ sở lựa chọn từ những lực lượng chuyên trách chống khủng bố, những người kinh nghiệm, thông thạo ngoại ngữ, tin học, nhanh nhạy, có sức khỏe, có đạo đức, đã được huấn luyện các nghiệp vụ chống khủng bố nói chung và khủng bố hàng không nói riêng nhằm siết chặt kiểm tra an ninh tại các sân bay và an toàn cho mỗi chuyến bay.

KẾT LUẬN

Sự kiện ngày 11/9 được coi là cột mốc đánh dấu giai đoạn phát triển mới của chủ nghĩa khủng bố quốc tế, tình hình khủng bố quốc tế ngày càng phức tạp, nguy hiểm, gây hậu quả nghiêm trọng cho nhiều quốc gia, vì vậy công tác đấu tranh, phòng, chống khủng bố quốc tế nói chung và khủng bố hàng không quốc tế nói riêng là một nhiệm vụ hết sức quan trọng và nặng nề, đòi hỏi các cơ quan chức năng phải nâng cao cảnh giác, kịp thời nắm được các âm mưu khủng bố để kịp thời xử lý không để hoạt động khủng bố xảy ra, thường xuyên tổ chức diễn tập xử lý các tình huống khủng bố sát với thực tế để không bị động, bất ngờ.

Nhiệm vụ chống khủng bố quốc tế nói chung và chống khủng bố hàng không quốc tế nói riêng là nhiệm vụ lâu dài, đòi hỏi các nước trên thế giới cần có hành động thống nhất trên nhiều lĩnh vực chính trị, kinh tế, ngoại giao, văn hóa, quân sự. Chống khủng bố không chỉ cần tiêu diệt tổ chức, cá nhân thực hiện hành động khủng bố mà cần loại trừ nguồn gốc sản sinh chủ nghĩa khủng bố. Sự phát triển của chủ nghĩa khủng bố quốc tế hiện nay là do một số mâu thuẫn có tính căn bản không được tháo gỡ, khiến một nhóm người yếu thế lựa chọn phương thức đối đầu cực đoan. Những mâu thuẫn này chủ yếu gồm: Mâu thuẫn giữa văn minh phương Tây và văn minh Hồi giáo, mâu thuẫn giữa sự bá quyền của Mỹ và thế giới Ả-rập, mâu thuẫn do khoảng cách giàu, nghèo gây ra, mâu thuẫn tôn giáo trong nước, tranh chấp lãnh thổ... những mâu thuẫn này có đặc điểm chung là, bên yếu thế trong mâu thuẫn đối lập thường không thể tìm được biện pháp hữu hiệu, hợp pháp để có thể giải quyết các mâu thuẫn, còn bên giữ thế mạnh không những không chủ động tháo gỡ những mâu thuẫn mà còn có ý đồ dùng các biện pháp cứng rắn để loại trừ đối lập, khiến mâu thuẫn ngày càng trở lên nghiêm trọng hơn. Sự đối lập này phát triển đến cực điểm sẽ trở thành những đợt tấn công khủng bố không ngừng. Hành động quân sự mà các quốc gia áp dụng cũng có nguy cơ tiềm ẩn phát triển thành chủ nghĩa khủng bố quốc gia và hậu quả sẽ ngày càng nghiêm trọng hơn. Vì vậy, nếu không thể hóa giải tốt những mâu thuẫn lớn trên thế giới thì không

thể nói đến việc trị tận gốc chủ nghĩa khủng bố quốc tế nói chung và khủng bố hàng không quốc tế nói riêng. Các quốc gia cần quan tâm hơn đến những người nghèo khổ, khu vực lạc hậu chậm phát triển, tự do tín ngưỡng tôn giáo của người dân, tránh áp dụng biện pháp bạo lực... có như vậy mới căn bản thực sự làm giảm các nguy cơ phát sinh các hoạt động khủng bố.

Chính phủ Việt Nam xác định đảm bảo an ninh hàng không là một trong những mục tiêu quan trọng cần được tăng cường đảm bảo an ninh vì công tác đảm bảo an ninh hàng không dân dụng có ý nghĩa hết sức quan trọng về mặt an ninh chính trị và kinh tế. Tại Việt Nam các hành vi làm ảnh hưởng đến an toàn của tàu bay, người hoặc tài sản trên tàu bay mới chỉ dừng lại ở các hành vi: Hành khách đe dọa "*trong hành lý có bom*", hành vi gây rối trật tự trên tàu bay... đã được các cơ quan chức năng xử lý kịp thời, chưa xảy ra các vụ việc nghiêm trọng ảnh hưởng đến sự an toàn của các chuyến bay.

Với nhận thức tầm quan trọng của an ninh hàng không, tác giả đã mạnh dạn nghiên cứu làm rõ lý luận và thực tiễn về khủng bố hàng không trong luật quốc tế hiện đại nhằm tổng hợp, phân tích, đánh giá một số thực trạng và giải pháp trong công tác đấu tranh, phòng chống khủng bố hàng không quốc tế. Kết quả nghiên cứu của luận văn tác giả hy vọng sẽ đem lại những ý nghĩa thiết thực về lý luận và thực tiễn. Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong quá trình nghiên cứu đề tài, nhưng với lý do khách quan và chủ quan chắc chắn luận văn không tránh khỏi những tồn tại, thiếu sót vì vậy rất mong được sự đóng góp ý kiến để luận văn được hoàn thiện hơn.